

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG PHẠM KHÔI NGUYÊN ĐẾN THĂM VÀ LÀM VIỆC VỚI VIỆN KHOA HỌC ĐO ĐẠC VÀ BẢN ĐỒ

Gày 22 tháng 3 năm 2011, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Phạm Khôi Nguyên đến thăm và làm việc với Viện Khoa học Đo đạc và Bản đồ. Cùng đi với Bộ trưởng có Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Nguyễn Manh Hiển, đại diện lãnh đạo Tổng cục Biển và Hải đảo, Tổng cục Môi trường, Tổng cục Quản lý Đất đai; các vụ: Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Tổ chức Cán bộ; các viện: Địa chất và Khoáng sản, Khí tượng Thủy văn và Môi trường, Chiến lược Chính sách Tài nguyên và Môi trường; Cục Đo đạc và Bản đồ Việt Nam, Cục Quản lý Tài nguyên nước, Cục Công nghệ Thông tin, Trung tâm Viễn thám Quốc gia.

Ông Đào Ngọc Long, phó Viện trưởng Viện Khoa học Đo đạc và Bản đồ thay mặt lãnh đạo Viện Khoa học Đo đạc và Bản đồ báo cáo với Bộ trưởng những thành tích mà Viện Khoa học Đo đạc và Bản đồ đã đạt được; những thuận lợi và những khó khăn, những việc đã làm được và những việc chưa làm được trong thời gian qua.

Trong thời gian qua Viện đã hoàn thiện một bước đội ngũ lãnh đạo các đơn vị trực thuộc viện, đặc biệt quan tâm đến việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trẻ. Đã trình Bộ phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển khoa học công nghệ của viện đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2020. Xây dựng và ban hành 11 quy chế để điều hành các mặt hoạt động của viện. Đã chủ trì thực hiện 5 đề tài cấp Bộ giai đoạn 2008-2010. Trình Bộ thẩm định 5 đề tài cấp bộ và 5 đề tài cấp cơ sở mới mở năm 2011. Đã thực hiện thủ tục đấu thầu và chuyển giao phần mềm xử lý ảnh viễn thám Scan Ex Image processor V.3 theo dự án tăng cường năng lực trang thiết bị cho Viện giai đoạn 2006-2010. Hoàn thành việc bảo vệ cấp Bộ chương trình nghiên cứu khoa học: "Nghiên cứu thực trạng và đề xuất các giải pháp hoàn thiện quy hoạch sử dụng đất đai của nước ta trong thời kì công nghiệp



hóa". Đã thực hiện 2 dự án chính phủ, 5 dự án bộ giao.

Viện tiếp tục mở rộng các quan hệ đã được thiết lập và hợp tác thiết thực với nhiều tổ chức khoa học – công nghệ của các nước như: trường đại học tổng hợp Trắc địa bản đồ Matxcơva, viện nghiên cứu Khoa học Trắc địa, Đo vẽ ảnh hàng không và Bản đồ Liên Bang Nga, viện Thông tin Địa lý Quốc gia Hàn Quốc. Viện đã cùng với các đối tác Nga do 11 điểm trọng lực tuyệt đối, 31 điểm trọng lực hạng I độ chính xác cao trên lãnh thổ Việt Nam. Viện chủ động liên kết với các địa phương, các ngành, các đơn vị trong toàn quốc để cùng hợp tác nghiên cứu, sản xuất thử nghiệm, chuyển giao công nghệ nhằm nâng cao uy tín và thương hiệu của viện.

Ông Hà Minh Hoà, Viện trưởng Viện Khoa học Đo đạc và Bản đồ đã giới thiệu với Bộ trưởng, Thứ trưởng và các vị đại biểu một số thành tựu khoa học và công nghệ của Viện như nghiên cứu đề xuất phát triển Hệ toạ độ động lực ở Việt Nam, hoàn thiện Hệ độ cao quốc gia phục vụ dự báo nước biển dâng, đề xuất phương pháp xác định nước biển dâng nhờ kết quả đo trọng lực tuyệt đối, nghiên cứu phương pháp xử lý đồng thời các dữ liệu GPS/GLONASS v.v...

Sang năm 2011 Viện cố gắng phát huy những thành tích đã đạt được, khắc phục

thành xuất sắc những nhiệm vụ Bộ giao.

Chủ trì buổi làm việc, Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường đã khen ngợi những thành tích mà Viện Khoa học Đo đạc và Bản đồ đã đạt được trong thời gian qua, đặc biệt là hoàn thành các đề tài nghiên cứu khoa học đúng thời hạn. Tuy nhiên Viện cần mở rộng hợp tác khoa học hơn nữa với các đơn vị bạn trong Bộ cũng như ngoài Bộ và hợp tác quốc tế để đưa thương hiệu lên tầm cao mới.

Lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Bộ chân thành cảm ơn sự hợp tác có hiệu quả, đặc biệt là trong công tác nghiên cứu khoa học với Viện Khoa học Đo đạc và Bản đồ. Và mong sự hợp tác ngày càng phát triển.

Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

Phạm Khôi Nguyên chúc mừng Viện đã vượt qua nhiều khó khăn, đạt nhiều thành tích trong thời gian qua. Tuy nhiên lực lượng nghiên cứu khoa học của viện đặc biệt là những nhà khoa học đầu ngành còn thiếu. Viện cần mở rộng sự hợp tác, nhất là nghiên cứu khoa học hơn nữa để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao không chỉ trong ngành mà còn ngoài ngành Tài nguyên và Môi trường.

Ông Hà Minh Hòa, Viện trưởng Viện Khoa học Đo đạc và Bản đồ thay mặt cán bộ, viên chức, người lao động cảm ơn sự quan tâm của Bộ trưởng Phạm Khôi Nguyên, Thứ trưởng Nguyễn Mạnh Hiển, lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Bộ và hứa toàn Viện sẽ cố gắng hơn nữa để hoàn thành xuất sắc những nhiệm vụ được giao.○

SỬ DỤNG TRỊ ĐO GPS.....

(Tiếp theo trang 18)

As showed in [3], the restoration of missing astrogeodetic points is necessary in the problem of correction of astrogeodetic data in geodetic database for building the National Geodetic Information System. Nowadays GPS technology is used instead of remeasuring directions in restoration of missing astrogeodetic points.

This paper discusses the making adjustment equations of the GPS observations and their weight for recurrent adjustment in a group of problems in restoration of missing points.○

ỨNG DỤNG VIỄN THÁM VÀ GIS.....

(Tiếp theo trang 60)

[2]. Đặng Văn Bát (1999), Xây dựng các giải pháp công nghệ phòng chống ô nhiễm môi trường do khai thác than ở vùng than Quảng Ninh và triển khai thực hiện một số phương án được lựa chọn ở những vùng đặc trưng, Đề tài thuộc Bộ Khoa học Công nghệ và Môi trường, Trường Đại học Mỏ-Địa chất.

[3]. Trần Yêm (2001), Những vấn đề tài nguyên và môi trường liên quan đến khai thác than ở tỉnh Quảng Ninh (lấy vùng Hòn Gai-Cẩm Phả và lân cận làm ví dụ), Luận án tiến sĩ Địa lý, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Hà Nội.

[4]. Kiều Văn Thành (2005), Điều tra, đánh giá những yếu tố tác động môi trường vùng nuôi thuỷ hải sản tập trung và đề xuất

giải pháp phát triển bền vững tại Quảng Ninh, Báo cáo kết quả đề tài, Sở Thuỷ Sản Quảng Ninh.

[5]. Đặng Trung Thuận và nnk (1998), Nghiên cứu biến động môi trường do hoạt động kinh tế và quá trình đô thị gây ra, các biện pháp kiểm soát và làm sạch, đảm bảo phát triển bền vững vùng Hạ Long - Quảng Ninh - Hải Phòng, Báo cáo kết quả đề tài, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Hà Nội.

[6]. Chương trình tài nguyên và môi trường KH-CN-07. Đề tài KH-CN-07-06 (Đặng Trung Thuận chủ biên). Nghiên cứu sự biến động tài nguyên và môi trường do các hoạt động kinh tế và các giải pháp tổng hợp để phát triển bền vững khu vực Hạ Long-Quảng Ninh-Hải Phòng, 1998.○